

Name:

Date: .../.../ 20...

Class: S8

Tel: 034 200 9294

Ngày GV giao bài:

Ngày HS nộp bài:



Vocabulary:

Listening:

Mini Test:

GLOBAL ENGLISH 8

UNIT 1: LANGUAGES OF THE WORLD – VOCABULARY 1

Lưu ý: Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu đề có chú thích nghĩa: Con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.

A. VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	Spanish (n)/ (adj)	tiếng Tây Ban Nha/ người Tây Ban Nha...	10	bilingual (n)/ (adj)	song ngữ, (người) thông thạo hai thứ tiếng
2	Hindi (n)/ (adj)	(liên quan đến) tiếng Hindi (Ấn Độ)	11	extinct (adj)	tuyệt chủng
3	Canadian (n)/ (adj)	(thuộc) nước Canada/ người Canada	12	make the difference (idm)	tạo nên sự khác biệt
4	Indian (n)/ (adj)	(thuộc) Ấn Độ, người Ấn Độ	13	at ease (idm)	cảm thấy thư thái
5	Australian (n)/ (adj)	(thuộc) nước Úc, người Úc	14	meet people socially	gặp mặt xã giao
6	Cantonese (n)/ (adj)	(liên quan đến) tiếng Quảng Đông (Trung Quốc)	15	have ability to + V	có khả năng làm gì
7	Mandarin (n)	tiếng Quan thoại (Trung Quốc)	16	focus on (phr.v)	tập trung vào
8	Arabic (n)/ (adj)	tiếng Ả Rập, liên quan đến Ả Rập	17	be willing to do something (idm)	sẵn lòng làm gì
9	French (n)/ (adj)	tiếng Pháp/ người Pháp...			

B. CAMBRIDGE VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	concentration (n)	sự tập trung	4	outline (v)	tóm tắt ý chính
2	judge (v)	làm giám khảo trong một cuộc thi	5	critical (adj)	không tán thành, chỉ trích
3	humorous (adj)	hài hước	6	inappropriate (adj)	không phù hợp

***Note:**

n = noun: danh từ;

v = verb: động từ;

adj = adjective: tính từ;

idm = idiom: thành ngữ;

phr.v = phrasal verb: cụm động từ;

***Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.**

C. HOMEWORK

I. Circle the correct answer.

0. We compared our product with the leading _____.
 (A) brands B. comp C. butler
1. Dinosaurs have been _____ for millions of years.
 A. interested B. bilingual C. extinct
2. It's good to _____ people socially to build connections.
 A. make B. meet C. have
3. He needs to focus _____ his studies to improve his grades.
 A. off B. on C. by
4. Tim feels _____ ease when he's with his friends.
 A. at B. in C. with
5. He has the _____ to solve problems quickly.
 A. socially B. able C. ability

II. Match to make meaningful sentences.

0. It is awesome to see	a. these magnificent creatures in flight.
1. Indian cuisine is	b. anyone in need.
2. He is learning to	c. speak Cantonese.
3. Volunteering can really make	d. about his home country.
4. She is willing to help	e. very popular.
5. The Canadian shared stories	f. the difference in your community.

0- a	1-	2-	3-	4-	5-
------	----	----	----	----	----

III. Read the descriptions of some words, then write the complete words (the first letter is already there).

0. the quality of being brave B R A V E R Y
1. the standard form of Chinese, which is the official language of China M _____
2. one of the official languages of India, spoken especially in North India H _____
3. (of a type of plant, animal, etc.) no longer in existence E _____
4. a person who can speak two languages equally well B _____
5. from or connected with Spain S _____

Lưu ý:

1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc.



Con hãy làm bài nghe theo link sau:

<https://youtu.be/5wphvmBIx2A>

Part 1

You will hear people talking in eight different situations. For questions **1–8**, choose the best answer (**A, B or C**).

-
- 1 You hear two friends talking about attending a motor-racing event.
They agree that the best thing about it was
A the race.
B the facilities.
C the atmosphere.
 - 2 You hear a football coach talking about a match.
He thinks that the team lost because
A they lacked concentration.
B they hadn't practised enough.
C they weren't very fit.
 - 3 You hear two people talking about a computer game.
Why does the boy dislike it?
A It's boring.
B It's expensive.
C It's complicated.
 - 4 You hear a woman talking about judging a poetry competition.
What surprised her?
A how nature was seen in the poems
B how many poems some people wrote
C how humorous the poems were
 - 5 You hear a young man talking about travelling alone for the first time.
How did his parents react to the idea?
A They were helpful.
B They were worried.
C They were angry.
 - 6 You hear part of a talk by a nurse.
What is she doing?
A giving instructions to a new colleague
B explaining how patients should be treated
C outlining the good and bad points of the job
 - 7 You hear a man talking about a long-distance journey he made.
How did he travel?
A by bus
B by motorbike
C by car
 - 8 You hear two friends talking about listening to the radio.
What did the girl like about the programme she mentions?
A It was amusing.
B She learned something.
C The presenter was good.

Part 1



You will hear people talking in eight different situations. For questions 1–8, choose the best answer (A, B or C).

Con hãy làm bài nghe theo link sau:

<https://youtu.be/nbfARkQ3BZE>

- 1 You hear two friends talking about a book.
What does the boy like about it?
A It's short.
B It's educational.
C It's amusing.
- 2 You hear a man talking about family holidays as a teenager.
What part did he find most enjoyable about them?
A the journey
B being outdoors
C watching films
- 3 You hear two friends talking about a hotel they stayed in.
What do they agree about it?
A The location was convenient.
B The staff were friendly.
C The room was comfortable.
- 4 You hear a woman talking about a new film.
How did she feel after seeing it?
A confused
B frustrated
C sad
- 5 You hear a woman telling a friend about her job in a supermarket.
What was she doing there this morning?
A working on the checkout
B filling the shelves
C serving at the fish counter
- 6 You hear a man talking about a band he saw at a concert.
What is he critical of?
A the image of the band
B the quality of the music
C the length of the show
- 7 You hear a sports instructor giving advice.
What is he doing?
A giving feedback on a technique they've tried
B describing a technique they might find useful
C explaining why a technique might be inappropriate
- 8 You hear a woman talking about being at university.
What surprised her about it?
A how quickly time passed
B how much money she spent
C how many friends she made